TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI
Số: 125/2019/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào cai, ngày 30 tháng 08 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký toà án.

Ngày 30/08/2019 tại Trung Tâm Chữa bệnh- Giáo dục- LĐXH thành phố L tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 108/QĐ- TA ngày 23/08/2019 đối với:

Họ và tên: Bùi Xuân T; Tên gọi khác: Không, Giới tính Nam.

Sinh ngày 12/04/1983; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Chứng minh nhân dân số: 063283808 . Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Trình độ văn hoá: 09/12, Nghề nghiệp : Không

Nguyên quán: Yên Bình – Yên Bái

ĐKNKTT: Tổ 10, phường M, thành phố L,tỉnh Lào Cai

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: Không , Tiền sự: Không

Con ông: Bùi Xuân Sinh và bà Ngô Thị Tới

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp .

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Ngọc Liên – Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố L: Ông Nguyễn Anh Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Bùi Xuân T: Hồi 12 h 30 phút ngày 04/06/2019 Công an phường K, thành phố L đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bùi Xuân T tại bản tường trình Bùi Xuân T khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là loại ma túy Heroine, hình thức

sử dụng là chích. Bùi Xuân T có hộ khẩu thường trú tại: Tổ 10, phường M, thành phố L,tỉnh Lào Cai nhưng không ở tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú mà thường xuyên vắng mặt tại địa phương, lang thang trên địa bàn thành phố L ,không có nơi cư trú rõ ràng. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 04/06/2019 Bùi Xuân T dương tính với chất ma túy trong nước tiểu. Ngày 04/06/2019 khi Bùi Xuân T đang sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị Công an phường K, thành phố L phát hiện mời về trụ sở Công an phường K, thành phố L để làm việc tiến hành lập biên bản và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động thương binh xã hội thành phố L, địa chỉ: thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L. đối với Bùi Xuân T.

Ý kiến của người bị đề nghị: Tôi Bùi Xuân T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2014, tôi sử dụng loại ma túy là Heroine, hình thức sử dụng là chích ,đến ngày 04/06/2019 tôi đang sử dụng ma túy thì bị Công an phường K, thành phố L phát hiện mời về trụ sở Công an phường K, thành phố L làm việc,tôi biết hành vi sử dụng ma túy của tôi là vi phạm pháp luật.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh xã hội: Đề nghị Toà án nhân dân thành phố L áp dụng khoản 1điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào khoản 2 điều 3, khoản 2 điều 9 nghị định 221/2013/NĐ- CP, khoản 1,2 điều 1 nghị định 136/2016/NĐ- CP đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 24 tháng tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động thành phố L địa chỉ: Thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L đối với trường hợp Bùi Xuân T – sinh ngày 12/04/1983.

ĐKNKTT: Tổ 10, phường M, thành phố L,tỉnh Lào Cai

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số 108/2019/XLHC ngày 23/08/2019 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố L về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân T, sinh ngày 12/04/1983. Toà án nhân dân thành phố L xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điều 103 điều 104- Luật xử lý vi phạm hành chính và tại điều 3, điều 4, điều 8, điều 9, điều 10, điều 11, điều 12, điều 13 – Nghị định số 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013.

Đối với người bị đề nghị Bùi Xuân T là người có nhận thức, tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó làm ăn lao vào con đường nghiện chất ma túy từ tháng 01 năm 2014, Bùi Xuân T có hộ khẩu tại tổ 10, phường M, thành phố L,tỉnh Lào Cai, nhưng không sinh sống tại địa phương, hiện nay không có nơi cư trú ổn định,sống lang thang trên địa bàn thành phố L. Bùi Xuân T thường xuyên sử dụng loại ma túy Heroine, hình thức là chích, Bùi Xuân T có được nghe đài báo và truyền hình tuyên truyền về việc nghiêm cấm sử dụng các loại chất ma túy nhưng Bùi Xuân T không chấp hành pháp luật đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến ngày 04/06/2019 Bùi Xuân T bị Công an phường K, thành phố L phát hiện khi đang sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an phường K thành phố L đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ Bùi Xuân T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân T là đúng với quy định tại điều 95, điều 96- Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng Điều 20, 22 pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L. Địa chỉ : Thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L đối với Bùi Xuân T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L có quyền kiến nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.Viện kiểm

sát thành phố L có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc : Công an thành phố L, Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L.

Nơi nhận:
- Trưởng CATP; TATinh
- Trưởng phòng LĐTB và XH;
- VKSTPtỉnh, VKS tp
-Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.
- UBND phường M
(nơi ĐKNKTT)
-UBND phường K

Thẩm phán

Đỗ Thị Thanh Hương